

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:36/2007/NQ-HĐND

Đông Hà, ngày 15 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về việc Thông qua Đề án mở rộng địa giới hành chính thị xã Quảng Trị
và điều chỉnh địa giới hành chính các xã thuộc huyện Triệu Phong,
huyện Hải Lăng; các phường thuộc thị xã Quảng Trị**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi xem xét Tờ trình số 3001/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2007 của UBND tỉnh về việc Đề nghị thông qua Đề án mở rộng địa giới hành chính thị xã Quảng Trị và điều chỉnh địa giới hành chính các xã thuộc huyện Triệu Phong, huyện Hải Lăng; các phường thuộc thị xã Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án mở rộng địa giới hành chính thị xã Quảng Trị và điều chỉnh địa giới hành chính các xã thuộc huyện Triệu Phong, huyện Hải Lăng; các phường thuộc thị xã Quảng Trị, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Mở rộng địa giới hành chính thị xã Quảng Trị và điều chỉnh các xã có liên quan đến huyện Triệu Phong và huyện Hải Lăng, cụ thể như sau:

- Tách diện tích 191,56 ha, 334 hộ, dân số 1.515 người thuộc thôn An Đôn, xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong sáp nhập vào thị xã Quảng Trị;

Phần còn lại của xã Triệu Thượng có diện tích 6.728,29 ha, 1.442 hộ, dân số 6.571 người, giữ nguyên tên xã Triệu Thượng thuộc huyện Triệu Phong;

- Tách diện tích 6.576,55 ha, 951 hộ, dân số 4.18 người, thuộc các thôn Tích Tường, Như Lệ, Phước Môn, Tân Lệ, Tân Mỹ của xã Hải Lệ, huyện Hải Lăng sáp nhập vào thị xã Quảng Trị;

Phần còn lại của xã Hải Lệ có diện tích 89,5 ha thuộc thôn Như Lệ, xã Hải Lệ (Khu vực động ông Đô liên quan đến di tích lịch sử) sáp nhập vào xã Hải Lâm, huyện Hải Lăng quản lý.

Sau khi điều chỉnh mở rộng thị xã Quảng Trị, quy mô các đơn vị hành chính: Thị xã Quảng Trị; xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong; xã Hải Lâm, huyện Hải Lăng như sau:

1.1. Thị xã Quảng Trị

a) Quy mô: Thị xã Quảng Trị có diện tích 7.402,78 ha, 5.228 hộ, dân số 22.760 người (Bao gồm cả phần diện tích, dân số của xã Hải Lệ và thôn An Đôn mới sáp nhập);

b) Địa giới của thị xã Quảng Trị: Phía Bắc giáp xã Triệu Thành và xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong; phía Nam giáp xã Hải Lâm, huyện Hải Lăng và xã Hải Phúc, xã Ba Lòng, huyện Đakrông; phía Đông giáp xã Hải Quy và xã Hải Phú, huyện Hải Lăng; Phía Tây giáp xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong;

1.2. Xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong

a) Quy mô: Xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong còn lại diện tích tự nhiên 6.728,29 ha, 1.442 hộ, dân số 6.571 người (Đã tách thôn An Đôn về thị xã Quảng Trị);

b) Địa giới xã Triệu Thượng: Phía Bắc giáp thị trấn Ái Tử và xã Triệu Long, huyện Triệu Phong; Phía Nam giáp xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị; phía Đông giáp xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong và phường An Đôn, thị xã Quảng Trị; phía Tây giáp xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong và xã Ba Lòng, huyện Đakrông;

1.3. Huyện Triệu Phong

a) Quy mô: Huyện Triệu Phong có diện tích tự nhiên 35.300,42 ha, 22.026 hộ, dân số 108.064 người, số đơn vị hành chính cấp xã không thay đổi (18 xã và 1 thị trấn);

b) Địa giới hành chính: Phía Bắc giáp huyện Gio Linh và thị xã Đông Hà; phía Nam giáp thị xã Quảng Trị và huyện Hải Lăng; phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp huyện Cam Lộ và huyện Đakrông;

1.4. Xã Hải Lâm, huyện Hải Lăng

a) Quy mô: Xã Hải Lâm, huyện Hải Lăng có diện tích tự nhiên 8.295,05 ha, 975 hộ, dân số 4.350 người (Đã sáp nhập thêm 89,5 ha khu vực động ông Đô);

b) Địa giới xã Hải Lâm: Phía Bắc giáp xã Hải Phú và xã Hải Thượng, huyện Hải Lăng; phía Nam giáp xã Hải Sơn, huyện Hải Lăng; phía Đông giáp thị trấn Hải Lăng và xã Hải Trường, huyện Hải Lăng; phía Tây giáp xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị và xã Hải Phúc, huyện Đakrông;

1.5. Huyện Hải Lăng:

a) Quy mô: Huyện Hải Lăng với diện tích tự nhiên 42.368,12 ha, 21.133 hộ, dân số 99.429 người với 20 đơn vị hành chính cấp xã (19 xã và 1 thị trấn). Giảm 01 xã (Xã Hải Lệ);

b) Địa giới hành chính: Phía Bắc giáp thị xã Quảng Trị và huyện Triệu Phong, Phía Nam giáp với huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; phía Đông giáp với biển Đông; phía Tây giáp với huyện Đakrông.

2. Điều chỉnh lại quy mô các phường thuộc thị xã Quảng Trị sau khi mở rộng thị xã để thị xã có 05 đơn vị hành chính (4 phường và 1 xã), cụ thể như sau:

2.1. Thành lập mới phường An Đôn: Trên cơ sở sáp nhập thôn An Đôn (191,56 ha, 334 hộ, 1.515 người) được tách từ xã Triệu Thượng với xóm Hà (69 ha, 22 hộ, 96 người) được tách từ phường 1, thị xã Quảng Trị;

a) Quy mô: Phường An Đôn có diện tích 260,56 ha, 356 hộ, dân số 1.611 người;

b) Địa giới hành chính của Phường An Đôn: Phía Bắc và phía Tây giáp xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong; phía Nam giáp xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị; phía Đông giáp phường 1, phường 2 và phường 3, thị xã Quảng Trị;

2.2. Thành lập mới phường 3: Trên cơ sở sáp nhập các khu phố: 3, 4, 5b, 6, 7 được tách từ phường 1 (139,93 ha, 992 hộ, 3.966 người) với các khu phố 1, 2, 3 được tách từ phường 2 (44,60 ha, 679 hộ, 3.137 người);

a) Quy mô: Phường 3 có diện tích 184,53 ha, 1.671 hộ, dân số 7.103 người)

b) Địa giới hành chính của phường 3: Phía Bắc giáp phường 2, thị xã Quảng Trị; phía Nam giáp phường 1, thị xã Quảng Trị; phía Đông giáp xã Hải Quy và xã Hải Phú, huyện Hải Lăng; phía Tây giáp phường An Đôn, thị xã Quảng Trị;

2.3. Phường 1: Sau khi tách xóm Hà để thành lập phường An Đôn; tách các khu phố 3, 4, 5b, 6, 7 để thành lập phường 3, phường 1 còn lại các khu phố: 1, 2a, 2b, 5a;

a) Quy mô: Phường 1 có diện tích 183,08 ha, 915 hộ, dân số 3.700 người;

b) Địa giới hành chính của Phường 1: Phía Bắc giáp phường 3, thị xã Quảng Trị; phía Nam giáp xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị; phía Đông giáp xã Hải Phú, huyện Hải Lăng; phía Tây giáp phường An Đôn, thị xã Quảng Trị;

2.4. Phường 2: Sau khi tách các khu phố 1, 2, 3 để thành lập phường 3. Phường 2 còn lại các khu phố: 4a, 4b, 5, 6, 7;

a) Quy mô: Phường 2 có diện tích 198,06 ha, 1.335 hộ, dân số 6.165 người;

b) Địa giới hành chính của phường 2: Phía Bắc giáp xã Triệu Thành và xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong; phía Nam giáp phường 3, thị xã Quảng Trị; phía Đông giáp xã Hải Quy, huyện Hải Lăng; phía Tây giáp phường An Đôn, thị xã Quảng Trị;

2.5. Xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị: Giữ nguyên diện tích, dân số sau khi sáp nhập vào thị xã Quảng Trị.;

a) Quy mô: Xã Hải Lệ có diện tích tự nhiên 6.576,55 ha, 951 hộ, dân số 4.181 người;

b) Địa giới xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị: Phía Bắc giáp phường 1 và phường An Đôn, thị xã Quảng Trị; phía Nam giáp xã Hải Lâm, huyện Hải Lăng; phía Đông giáp

xã Hải Phú, huyện Hải Lăng; phía Tây giáp xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong và xã Ba Lòng, huyện Đakrông;

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập các phường thuộc thị xã Quảng Trị:

Thị xã Quảng Trị có diện tích tự nhiên 7.402,78 ha, 5.228 hộ, dân số 22.760 người, 05 đơn vị hành chính (4 phường và 1 xã), gồm: Phường 1, phường 2, phường 3, phường An Đôn và xã Hải Lệ. Tăng 2 phường và 1 xã (Phường 3, phường An Đôn và xã Hải Lệ)

3. Tỉnh Quảng Trị sau khi mở rộng địa giới hành chính thị xã Quảng Trị: Diện tích tự nhiên và dân số không thay đổi (Diện tích 476.006,85 ha, dân số 627.007 người); số đơn vị hành chính cấp huyện không thay đổi (8 huyện, 2 thị xã); số đơn vị hành chính cấp xã 141 đơn vị (118 xã, 10 thị trấn, 13 phường) tăng 02 phường (Phường 3 và phường An Đôn, thuộc thị xã Quảng Trị)

Điều 2. HĐND tỉnh giao UBND tỉnh hoàn tất thủ tục theo quy định của pháp luật về điều chỉnh, thành lập mới các đơn vị hành chính trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 3. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2007 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua Nghị quyết./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Viết Nên